

Châu Thành, ngày 03 tháng 11 năm 2020.

Số: 366/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH BẾN TRE

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 528/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu “Công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

1. Anh Lê Phúc L, sinh năm: 1996;
 2. Chị Nguyễn Thị Cẩm V, sinh năm: 1994;
- Cùng địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Lê Phúc L và chị Nguyễn Thị Cẩm V trình bày:

Vợ chồng anh L, chị V cưới và chung sống với nhau hạnh phúc được 03 năm nhưng nhận thấy không hợp nhau và phát sinh mâu thuẫn, do không có tiếng nói chung nên thường hay cự cãi. Khi xảy ra mâu thuẫn anh L, chị V tìm cách tháo gỡ, gia đình hai có biết việc vợ chồng anh L bất hòa và đã tổ chức hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả. Anh chị ly thân từ tháng 4/2020, trong thời gian ly thân cả hai không còn quan tâm đến nhau, mạnh ai người nấy sống. Anh L, chị V nhận thấy khả năng vợ chồng không thể tháo gỡ mâu thuẫn, không thể hòa hợp được, tình hình càng lúc càng xấu đi, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn. Từ những căn cứ nêu trên có cơ sở xác định tình trạng của vợ chồng anh L, chị V đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về con chung: anh Lê Phúc L đồng ý cho chị Nguyễn Thị Cẩm V được tiếp tục nuôi cháu Lê An N, sinh ngày 17/8/2017, chị Nguyễn Thị Cẩm V không yêu cầu anh Lê Phúc L cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Lê Phúc L và chị Nguyễn Thị Cẩm V không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Phúc L và chị Nguyễn Thị Cẩm V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh Lê Phúc L đồng ý cho chị Nguyễn Thị Cẩm V được quyền tiếp tục nuôi cháu Lê An N, sinh ngày 17/8/2017.

Chị Nguyễn Thị Cẩm V không yêu cầu anh Lê Phúc L cấp dưỡng nuôi con.

- Về chia tài sản chung: tự thoả thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Lê Phúc L và chị Nguyễn Thị Cẩm V không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Nguyễn Thị Cẩm V đồng ý chịu toàn bộ lệ phí là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số: 0001533 ngày 16/10/2020 của Chi cục Thi hành án huyện C, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã Phú Túc;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Minh Trung